

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đăng kiểm
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 382 /TTr-SXD ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đăng

kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng theo Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

DANH MỤC 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (06 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
1	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp miễn kiểm định. 1.013089	04 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đạt yêu cầu.	Nộp trên ứng dụng đăng kiểm của Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính tới cơ sở đăng kiểm.	Có	Toàn trình	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Phí, lệ phí và giá dịch vụ; - Căn cứ pháp lý.	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/ Giấy chứng nhận; từ 01/7/2025 đến 31/12/2026 thu bằng 50% mức quy định. - Giá lập hồ sơ phương tiện: 46.000 đồng/xe.	- Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT của ngày 26/4/2024 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 199/2016/TT-BTC của ngày 8/11/2016 Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
								Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng.		
2	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp kiểm	- Tại cơ sở đăng kiểm: trong ngày làm việc, khi kết quả đạt yêu cầu. - Ngoài cơ sở đăng kiểm: lập lịch trong ngày; cấp GCN, Tem trong	Nộp trên ứng dụng đăng kiểm của Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính tới cơ sở đăng kiểm.	Có	Toàn trình	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Phí, lệ phí và giá dịch vụ; - Căn cứ pháp lý.	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/ Giấy chứng nhận; từ 01/7/2025 đến 31/12/2026 thu bằng 50% mức quy định. - Giá dịch vụ kiểm định theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC và Thông tư số 55/2022/TT-BTC.	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	định lần đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định cho xe có chứng nhận đăng ký xe tạm thời. 1.005103	02 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra và đạt yêu cầu.						- Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.		
3	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (bao gồm kiểm	- Không phải mang xe đến cơ sở đăng kiểm: 04 giờ làm việc.	Nộp trên ứng dụng đăng kiểm của Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc trực tiếp hoặc qua hệ	Có	Toàn trình	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ	Không	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	định lần đầu, kiểm định định kỳ và xe có đăng ký tạm thời) 1.013101	- Phải mang xe đến cơ sở đăng kiểm: kiểm tra hồ sơ trong 04 giờ; cấp GCN ngay sau khi kiểm tra đạt yêu cầu.	thống bưu chính tới cơ sở đăng kiểm.			sơ; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.				
4	Cấp lại Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.	- Sai thông tin; bị hỏng nhưng xác định được số seri hoặc biển số: 04 giờ làm việc. - Bị mất; tem hỏng nhưng không xác	Nộp trên ứng dụng đăng kiểm của Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính tới cơ sở đăng kiểm.	Có	Toàn trình	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Kết quả thực hiện; - Phí, lệ phí; - Yêu cầu,	Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/ Giấy chứng nhận; từ 01/7/2025 đến 31/12/2026 thu bằng 50% mức quy định.	Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	1.013092	định được số seri hoặc biên số: sau 15 ngày kể từ ngày đăng thông tin báo mất.				điều kiện thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.		Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.		
5	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo. 1.013206	- Kiểm tra hồ sơ thiết kế: tối đa 03 ngày làm việc. - Kiểm tra thực tế xe: tối đa 03 ngày; ngay trong ngày đối với xe miễn lập hồ sơ thiết kế. - Cấp	Nộp trên ứng dụng đăng kiểm của Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính tới cơ sở đăng kiểm.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Phí, lệ phí và giá dịch vụ; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC;	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/ Giấy chứng nhận; từ 01/7/2025 đến 31/12/2026 thu bằng 50% mức quy định. - Giá dịch vụ theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC và Thông tư số 55/2022/TT-BTC.	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
		GCN: ngay khi kết quả kiểm tra đạt yêu cầu.				- Căn cứ pháp lý.		- Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 55/2022/TT-BTC 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng.		
6	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo 1.013097	- Hồ sơ lưu tại cơ sở đăng kiểm hoặc trên phần mềm của Cục Đăng kiểm	Nộp trên ứng dụng đăng kiểm của Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc trực tiếp hoặc qua hệ	Có	Toàn trình	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ	Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/ Giấy chứng nhận; từ 01/7/2025 đến 31/12/2026 thu	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
		Việt Nam: 01 ngày làm việc. - Hồ sơ lưu tại cơ sở đăng kiểm khác: 1,5 ngày làm việc.	thống bưu chính tới cơ sở đăng kiểm.			sơ; - Thời hạn giải quyết; - Phí, lệ phí; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.	bằng 50% mức quy định.	16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.		
Tổng cộng: 06 TTHC										

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	Mức độ DVC trực tuyến	Tên văn bản QPPL bãi bỏ thủ tục hành chính
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng					
1	1.013205	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe máy chuyên dùng	Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới	Toàn trình	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
Tổng cộng: 01 TTHC					